

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ XÂY DỰNG VCS
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ XÂY DỰNG VCS

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VCS CONSTRUCTION AND CONSULTANT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109428788

3. Ngày thành lập: 23/11/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 16C, Ngõ 236/34/14 Phố Đại Từ, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Giám sát thi công các công trình xây dựng - Thiết kế quy hoạch xây dựng - Thiết kế kiến trúc công trình; Thiết kế kết cấu công trình; Thiết kế điện - cơ điện công trình; Thiết kế cấp - thoát nước; Thiết kế thông gió - cấp thoát nhiệt; - Tư vấn lập Quy hoạch xây dựng các loại công trình xây dựng - Lập, thẩm tra dự án đầu tư xây dựng - Thẩm tra thiết kế xây dựng công trình - Việc cung cấp các dịch vụ kiến trúc, dịch vụ kỹ thuật, dịch vụ phác thảo, dịch vụ kiểm định xây dựng như: + Dịch vụ tư vấn kiến trúc gồm: thiết kế và phác thảo công trình; lập kế hoạch phát triển đô thị và kiến trúc cảnh quan; + Thiết kế máy móc và thiết bị; + Thiết kế kỹ thuật và dịch vụ tư vấn cho các dự án liên quan đến kỹ thuật dân dụng, kỹ thuật đường ống, kiến trúc giao thông; + Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình; + Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công nghệ - Quản lý chi phí đầu tư xây dựng - Tư vấn đấu thầu - Hoạt động dịch vụ xây dựng hệ thống thông tin đất đai	7110(Chính)
2.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật (không bao gồm hoạt động của phòng thí nghiệm của cảnh sát)	7120

3.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu (Trừ hoạt động tư vấn chứng khoán) Chi tiết: Dịch vụ tư vấn chuyển giao công nghệ	7490
4.	Xây dựng nhà để ở	4101
5.	Xây dựng nhà không để ở	4102
6.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
7.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
8.	Xây dựng công trình điện	4221
9.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
10.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
11.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
12.	Xây dựng công trình thủy	4291
13.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
14.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
15.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
16.	Phá dỡ	4311
17.	Chuẩn bị mặt bằng (không bao gồm rà, phá bom mìn)	4312
18.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
19.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
20.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: + Thang máy, cầu thang tự động + Các loại cửa tự động + Hệ thống đèn chiếu sáng + Hệ thống hút bụi + Hệ thống âm thanh	4329
21.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
22.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: + Xây dựng nền, gia cố nền móng các loại công trình + Thi công chống thấm nền, sàn mái, ban công, bề mặt tường, vách hầm, bể nước, cổ ống... + Sơn sàn Epoxy, sơn kẻ vạch đỗ xe, vạch kẻ đường, mũi tên dẫn hướng, sơn phản quang... + Thi công xoa nền Hardener tăng cứng mặt nền, sàn + Thi công phòng chống mối công trình xây dựng	4390

23.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa - Môi giới mua bán hàng hóa (Trừ môi giới chứng khoán, môi giới bảo hiểm, trừ đấu giá)	4610
24.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); - Bán buôn phương tiện vận tải trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe đạp; - Bán buôn người máy thuộc dây chuyền sản xuất tự động; - Bán buôn các loại máy công cụ, dùng cho mọi loại vật liệu; - Bán buôn máy móc, thiết bị khác chưa được phân vào nhóm nào, sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ khác; - Bán buôn máy công cụ điều khiển bằng máy vi tính; Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường - Bán buôn máy móc, trang thiết bị y tế	4659
25.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
26.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (không bao gồm động vật, thực vật, hóa chất bị cấm theo quy định của Luật Đầu tư) Chi tiết: - Bán buôn bao bì giấy các loại, bao bì thùng carton; - Bán buôn các sản phẩm nhựa, nguyên liệu từ nhựa: băng keo, bao bì nhựa, dây đai - nhựa, màng PE; Bán buôn nguyên liệu ngành in, vật liệu cách nhiệt	4669
27.	Bán buôn tổng hợp (Trừ loại Nhà nước cấm)	4690
28.	Xuất bản phần mềm (Trừ hoạt động xuất bản phẩm)	5820
29.	Hoạt động tư vấn quản lý (Không bao gồm các dịch vụ tư vấn pháp luật, tư vấn kế toán, tư vấn thuế, tư vấn chứng khoán)	7020
30.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410

31.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
32.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu	8559
33.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại (Trừ sản xuất huy hiệu và huân chương quân đội bằng kim loại)	2592
34.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212
35.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu (trừ đầu giá) Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	HỒ XUÂN PHƯƠNG	Số nhà 16C, Ngõ 236/34/14 Phố Đại Từ, Tổ 10, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	1.000.000.000	50,000	038087000171	
2	LÊ QUỐC HÙNG	Số 286 Đường Nguyễn Văn Cừ, Khốì Hưng Phúc, Phường Hưng Phúc, Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam	1.000.000.000	50,000	186442155	

8. Người đại diện theo pháp luật:

Giới tính: *Nam*

Sinh ngày: 07/06/1988

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Số giấy chứng thực cá nhân: 186442155

Ngày cấp: 22/01/2013

Nơi cấp: Công an tỉnh Nghệ An

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 286 Đường Nguyễn Văn Cừ, Khối Hưng Phúc, Phường Hưng Phúc, Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: *Số nhà 1410 HH4C Lô CC6 Hồ Linh Đàm, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 20/09/1987

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 038087000171

Ngày cấp: 11/05/2015

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số nhà 16C, Ngõ 236/34/14 Phố Đại Từ, Tổ 10, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: Số nhà 16C, Ngõ 236/34/14 Phố Đại Từ, Tổ 10, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội